

DPG – Công ty cổ phần Đạt Phương (HOSE)

Lịch sử hình thành và phát triển

2002 CTCP Xây dựng và vận tải Đạt Phương - 2.2 tỷ
2019 tăng vốn lên 450 tỷ

Ngành nghề kinh doanh

DPG tập trung vào 3 mảng chính là Bất động sản, Thủy điện và Xây lắp. Một số công trình tiêu biểu như Cầu Cao Lãnh, Thủy Điện Sơn Trà, cầu Đế Võng.

Địa bàn hoạt động chính là Hà Nội, HCM, Quảng Ninh, Hải Phòng ...

Ban lãnh đạo

Họ tên	Năm sinh	Vị trí	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
Lương Minh Tuấn	1970	Chủ tịch	7,174 ngàn cp	15.9%
Phạm Kim Châu	1962	Phó CT - Phó TGD	1,119 ngàn cp	2.5%
Lương Thị Thanh	1959	Thành viên	3,034 ngàn cp	6.7%
Nguyễn Đỗ Dũng	1981	Thành viên độc lập	-	
Lê Trung Lương	1977	Thành viên độc lập	-	
Trần Anh Tuấn	1969	Tổng giám đốc	2,599 ngàn cp	5.8%
Hoàng Gia Chiếu	1976	Phó TGD	153 ngàn cp	0.3%
Nguyễn Thế Chính	1981	Phó TGD	-	
Ngô Đức Tình	1977	Phó TGD	-	
Phạm Quang Huy	1981	Kế toán trưởng	-	

Định hướng phát triển 2020

- Tăng trưởng 10 năm trung bình 30%
- Sở hữu thủy điện 100 MW
- Chuyển hướng kinh doanh bất động sản
- Bất động sản nghỉ dưỡng - 500 phòng - 4/5 sao
- Chuyển hướng Khu công nghiệp

Các dự án đang triển khai

	VĐL	Vốn góp	Tỷ lệ	
TNHH MTV Đạt Phương Sài Gòn - HCM	5	5	100.0%	Giao thông, thủy điện
CTCP Sông Bung - Quảng Nam	190	116	61.3%	Thủy điện Sông Bung 6 - Quảng Nam
CTCP 30/4 Quảng Ngãi - Quảng Ngãi	462	311	67.5%	Thủy điện Sơn Trà 1, Sơn Trà 2
CTCP Đạt Phương Hội An - Quảng Nam	190	152	80.0%	Bất động sản nghỉ dưỡng

Mảng thủy điện

a) Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi:

Năm 2019, Nhà máy Sơn Trà 1A và Sơn Trà 1B vận hành ổn định. Tuy nhiên, năm 2019 hiện tượng El Nino đã làm cho thời tiết nhiều bất lợi, dẫn đến lượng nước về các hồ thủy điện rất kém. Tổng sản lượng phát điện của 02 Nhà máy chỉ đạt 136 triệu kWh, doanh thu phát điện đạt 223,63 tỷ đồng (hoàn thành 83% kế hoạch), lỗ 28,39 tỷ đồng (kế hoạch lãi 10,64 tỷ đồng).

Trong năm 2019, Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi tiếp tục triển khai thi công các hạng mục công trình của Dự án thủy điện Sơn Trà 1C (công suất lắp máy 9,0 MW, tổng mức đầu tư 312 tỷ đồng) và dự kiến phát điện vào Quý III/2021.

Tính đến ngày 31/12/2019, tổng số tiền Công ty Cổ phần Đạt Phương đã góp vào Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi là 311,850 tỷ, tương ứng tỷ lệ tham gia góp vốn là 67,5%.

Mảng xây lắp

KĐT Võng Nhi – diện tích 15.6 ha với 216 căn, hiện đã bán 135/216 căn - khách thanh toán 975 tỷ - đây là dự án chủ lực của DPG trong 2020

KĐT Đồng Nà – diện tích 6.4 ha	giải phóng nốt mặt bằng 1 nhà
KĐT Nồi Rang - 14.41 ha	giải phóng được 13.31 ha mặt bằng - hoàn thành 98% hạ tầng
KĐT Cồn Tiến - 30 ha	đang giải phóng mặt bằng
KĐT Ven biển Bình Dương - 183 ha	giải phóng mặt bằng

Ngoài Thủy điện Sơn Trà, DPG còn có dự án thủy điện Ea Pô - Đăk Nông - 30 MW – vốn đầu tư 950 tỷ - dự kiến hoàn thành trong 2021 - 2024

Báo cáo tài chính – Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng cân đối kế toán

	6T20		2019		2018	
Tài sản	4517		5084		4647	
Tiền mặt	346	7.7%	723	14.2%	603	13.0%
Phải thu	645	14.3%	741	14.6%	781	16.8%
Hàng tồn kho	796	17.6%	760	14.9%	247	5.3%
Tài sản cố định	2676	59.2%	2740	53.9%	2918	62.8%
Nguồn vốn						
Phải trả	290	6.4%	457	9.0%	273	5.9%
Người mua trả trước	419	9.3%	624	12.3%	493	10.6%
Vay	2387	52.8%	2463	48.4%	2568	55.3%
Vốn chủ	1236	27.4%	1236	24.3%	1036	22.3%

Rủi ro của doanh nghiệp đến từ việc tỷ lệ nợ vay/ vốn chủ sở hữu lớn, gần gấp đôi, DPG là doanh nghiệp bất động sản nên việc tỷ lệ như vậy là điều dễ hiểu nhưng vẫn tiềm ẩn rủi ro khi thị trường hoặc vĩ mô biến động.

Báo cáo hoạt động kinh doanh

	6T20		2019		2018	
Doanh thu thuần	969		1973		1572	
Giá vốn	736	76.0%	1411	71.5%	1220	77.6%
Lãi gộp	232	23.9%	561	28.4%	352	22.4%
Doanh thu tài chính	9	0.9%	16	0.8%	11	0.7%
Chi phí tài chính	99	10.2%	212	10.7%	131	8.3%
Chi phí lãi vay	99	10.2%	211	10.7%	129	8.2%
Chi phí bán hàng	17	1.8%	36	1.8%		
Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	2.9%	63	3.2%	58	3.7%
Lãi thuần HĐ kinh doanh	96	9.9%	266	13.5%	174	11.1%
Lãi khác	2	0.2%	18	0.9%	14	0.9%
Lãi trước thuế	98	10.1%	284	14.4%	188	12.0%
Lãi sau thuế	71	7.3%	222	11.3%	157	10.0%
Lãi sau thuế Công ty mẹ	66	6.8%	193	9.8%	138	8.8%

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, doanh thu thuần đạt gần 970 tỷ đồng tăng 93,6% so với cùng kỳ, LNST đạt 71 tỷ đồng trong đó LNST công ty mẹ là 67 tỷ đồng cao gấp hơn 3 lần so với nửa đầu năm 2019. Năm 2020 công ty đặt mục tiêu doanh thu đạt 2.382 tỷ đồng và 229 tỷ đồng LNST theo đó kết thúc 6 tháng đầu năm 2020 công ty đã hoàn thành được 41% mục tiêu về doanh thu và 31% mục tiêu về lợi nhuận.

Tỷ lệ doanh thu lợi nhuận

	6T20		2019		2018	
Doanh thu	969		1973		1572	
Xây dựng	373	38.5%	925	46.9%	1366	86.9%
Điện thương phẩm	115	11.9%	291	14.7%	186	11.8%
Cung cấp dịch vụ	0	0.0%	2	0.1%	3	0.2%
Bất động sản	478	49.3%	745	37.8%	0	0.0%
Hàng hóa vật tư	2	0.2%	9	0.5%	16	1.0%
Giá vốn						
Xây dựng	336	34.7%	872	44.2%	1141	72.6%
Điện thương phẩm	62	6.4%	128	6.5%	62	3.9%
Cung cấp dịch vụ	0	0.0%	2	0.1%	1	0.1%
Bất động sản	335	34.6%	399	20.2%	0	0.0%
Hàng hóa vật tư	2	0.2%	8	0.4%	15	1.0%
Lãi gộp						
Xây dựng	37	3.8%	53	2.7%	225	14.3%
Điện thương phẩm	53	5.5%	163	8.3%	124	7.9%
Cung cấp dịch vụ	0	0.0%	0	0.0%	2	0.1%
Bất động sản	143	14.8%	346	17.5%	0	0.0%
Hàng hóa vật tư	0	0.0%	1	0.1%	1	0.1%

Bên cạnh mảng xây dựng công trình BT, DPG còn là nhà thầu thi công các dự án thủy điện vừa và nhỏ. Mảng bán điện thương phẩm chiếm 11.8% tổng doanh thu; đứng thứ hai chỉ sau hoạt động xây dựng. Việc đầu tư các công trình thủy điện là một chiến lược đa dạng hóa danh mục kinh doanh hợp lý. Thu nhập ổn định từ bán điện thương phẩm sẽ phần nào giảm thiểu rủi ro mang tính chu kỳ từ các dự án hạ tầng và khu đô thị.

Đánh giá

DPG được hưởng lợi nhờ các dự án đầu tư công trong năm 2020, DPG mới đây đã thông báo trúng thầu gói thầu XL01: đoạn Vĩnh Hảo – Phan Thiết thuộc dự án cao tốc Bắc Nam.

Bên cạnh đó, việc các dự án nhà ở Võng Nhi được hạch toán trong 2020 và các dự án thủy điện phần nào được hưởng lợi nhờ Lanina sẽ là yếu tố chính hỗ trợ cho cổ phiếu trong giai đoạn tới. Mặc dù vậy, rủi ro hiện hữu là cơ cấu nợ vay gấp đôi vốn chủ sẽ gây khó khăn nếu vĩ mô hoặc thị trường có biến động lớn. Mức giá hiện tại DPG đang giao dịch là quanh vùng 27, mức giá phù hợp với giá trị doanh nghiệp trong điều kiện không có biến động lớn là 32 - 35.